**ỦY BAN NHÂN DÂN**
**XÃ THẠCH XUÂN**
**Số: /TBCK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# DANH SÁCH CÔNG KHAI CÁC HỘ GIA ĐÌNH CÓ DIỆN TÍCH ĐẤT LÂM NGHIỆP TRỒNG CÂY LÂM NGHIỆP BỊ THIỆT HẠI DO BÃO SỐ 5; 10 GÂY RA THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 09/2025/NĐ-CP

*(Kèm theo Thông báo niêm yết công khai số:……../TB-UBND xã Thạch Xuân ngày 06/7/2026 về việc Thông báo niêm yết công khai danh sách diện tích rừng bị thiệt hai do bão số 5, số 10)*

| TT | Đơn vị | Thiệt hại trên 70% | | | | | Thiệt hại từ 30% đến 70% | | | | | Tổng NSNN hỗ trợ | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến 1/2 chu kỳ khai thác | Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên 1/2 chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên 03 năm tuổi | Diện tích vườn giống, rừng giống | Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm | | Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến 1/2 chu kỳ khai thác | Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên 1/2 chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên 03 năm tuổi | Diện tích vườn giống, rừng giống | Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm: | | | |
| | | | | | Nhóm cây sinh trưởng nhanh, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi | Nhóm cây sinh trưởng chậm, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi | | | | Nhóm cây sinh trưởng nhanh, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi | Nhóm cây sinh trưởng chậm, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi | | |
| | | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | Triệu đồng | |
| | *1* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | |
| | **Thôn Bắc Xuân (Đồng Sơn cũ)** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị Hợp | | 1,19 | | | | | | | | | 17,85 | |
| 2 | Phạm Thị Hợp | | 1,26 | | | | | | | | | 18,90 | |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 3 | Dương Công Lưu | | 2,40 | | | | | | | | 36,00 | |
| 4 | Hỗ Sỹ Chững | | 4,16 | | | | | | | | 62,40 | |
| 5 | Trần Đức Nhã | | 0,88 | | | | | | | | 13,13 | |
| 6 | Dương Hồng Sáng | | 0,77 | | | | | | | | 11,55 | |
| | **Tổng** | | **10,66** | | | | | | | | **159,83** | |

*Danh sách này được công khai trong thời gian 5 ngày, kể từ ngày 06 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 10 tháng 7 năm 2026 Tại địa điểm: UBND xã Thạch Xuân và Nhà Văn Hóa thôn Đồng Xuân (thôn Đồng Sơn cũ).*
*Trong thời gian công khai nếu hộ gia đình, cá nhân nào không đồng ý với kết quả niêm yết công khai theo danh sách trên thì gửi ý kiến, kiến nghị, thắc mắc và hồ sơ đến UBND xã Thạch Xuân (trực tiếp tại Phòng Kinh tế ) để kiểm tra, đối chiếu và giải quyết; sau thời gian trên mọi ý kiến, kiến nghị, thắc mắc sẽ không xem xét giải quyết và UBND xã sẽ lập hồ sơ trình UBND tỉnh để hỗ trợ cho các hộ theo quy định.*

*Thạch Xuân, Ngày 06 tháng 7 năm 2026*

**NGƯỜI TỔNG HỢP** **ĐẠI DIỆN THÔN** **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hân**

**ĐẠI DIỆN HỘ DÂN** **Nguyễn Văn Duy**